

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: **618** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày **22** tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong quản lý vật tư nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 533/QĐ-BNN-QLCL ngày 14/02/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 65/TTr-SNN ngày 07/3/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2019.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./**D**

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Các Sở: Công Thương, Tài chính; Y tế;
- Công an tỉnh;
- Cục QLTT;
- Các Hội: LHPN, Nông dân tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Chi cục QLCL NL&TS;
- Bảo Quang Trị, Đài PTTH tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**





KẾ HOẠCH

Hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quang Trị năm 2019
(Ban hành kèm theo Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của UBND tỉnh Quang Trị)

I. MỤC TIÊU, KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

1. Mục tiêu

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý an toàn thực phẩm; giảm thiểu ô nhiễm sinh học, tồn dư bảo vệ thực vật, hóa chất và kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và hướng tới xuất khẩu.

2. Kết quả và chỉ số cần đạt

- 100% văn bản quy phạm pháp luật về phân công quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản được xây dựng, ban hành theo đúng kế hoạch;
- Các đối tượng tham gia chuỗi giá trị nông lâm thủy sản từ người sản xuất, chế biến, lưu thông, buôn bán đến người tiêu dùng được phổ biến, hướng dẫn, vận động tuân thủ pháp luật về chất lượng an toàn thực phẩm:
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đáp ứng quy định đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) tăng so với năm 2018;
- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản giám sát vi phạm quy định về ô nhiễm sinh học, tạp chất, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất, kháng sinh giảm so với năm 2018.

2. Phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện

- Phạm vi: Triển khai kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quang Trị.
- Đối tượng: Vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT.
- Thời gian: Trong năm 2019.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Gắn kết việc chỉ đạo điều hành công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản với các nhiệm vụ của tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, cụ thể:

- Các đơn vị liên quan tổ chức triển khai đầy đủ, hiệu quả Kế hoạch hành động bao đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2019;

- Chi đạo xây dựng, mở rộng vùng sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực của tỉnh; nhân rộng mô hình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị đáp ứng nhu cầu chất lượng của thị trường trong nước, hướng tới xuất khẩu gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ đảm bảo ATTP cho tiêu dùng trong nước và hướng tới xuất khẩu;

- Triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch về công tác bảo đảm ATTP như Nghị quyết số 43/2017/QH 14 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về ATTP giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, Kế hoạch số 1982/KH/UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị triển khai các hoạt động tăng cường công tác ATTP trong tình hình mới;

- Triển khai Chương trình phối hợp tuyên truyền, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn.

2. Tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn

- Tiếp tục tổ chức triển khai các đề án sản xuất nông nghiệp đã được phê duyệt, đặc biệt chú trọng liên kết chuỗi giá trị, gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hướng hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (như VietGAP, VietGAHP...):

- Nhân rộng mô hình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản bao đảm an toàn thực phẩm; hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (như VietGap, VietGAHP), thực hành sản xuất tốt GMP, SSOP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

3. Công tác thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các quy định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật;

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm quy định của pháp luật về ATTP.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

- Tổ chức triển khai Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông

lâm thuy san du diều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thuy san không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thuy san rủi ro cao, tiêu thụ nhiều nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp vi phạm an toàn thực phẩm;

- Triển khai kế hoạch thanh tra chuyên ngành, kế hoạch kiểm tra liên ngành về chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm; ưu tiên thanh tra dột xuất cơ sở buôn bán thuốc bao vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thuy san, cơ sở giết mổ, cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm nhỏ lẻ nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm; truy xuất và xử lý triệt để các cơ sở sản xuất, nhập khẩu đưa sản phẩm vi phạm chất lượng ra lưu thông trên thị trường;

- Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Công Thương, Sở Y tế, Công an tỉnh, Cục quản lý thị trường trong điều tra, thanh tra dột xuất các cơ sở sản xuất và các cơ sở tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy san.

5. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực

- Tham gia đào tạo, đào tạo nâng cao cho cán bộ quản lý chất lượng an toàn thực phẩm:

- Đầu tư, bổ sung trang thiết bị cho hoạt động kiểm tra, giám sát, đặc biệt trang thiết bị kiểm tra nhanh tại hiện trường.

6. Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

(Nội dung chi tiết và phân công theo phụ lục đính kèm)

III. KINH PHÍ:

Các đơn vị ưu tiên kinh phí đã được giao năm 2019 để triển khai các nội dung Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Phụ lục đính kèm theo Quyết định này. Cuối tháng 11 năm 2019, báo cáo về UBND tỉnh (Qua Chi cục Quản chất lượng nông lâm san và thuy san thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT);

- Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc triển khai nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch hành động Năm cao điểm an toàn thực phẩm trong

lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2019. Định kỳ hàng tháng báo cáo về Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT (hoặc phòng Kinh tế thành phố, thị xã) triển khai tốt Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 của UBND tỉnh; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ tại địa bàn./Q

PHỤ LỤC
Phân công thực hiện Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm
trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2019



TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	Công tác chỉ đạo điều hành			
1.1	Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về phân công quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2019	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2019
1.2	Chi đạo, đôn đốc, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc để triển khai đầy đủ, hiệu quả Quyết định được ban hành	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thị xã, thành phố	Trong năm
1.3	Chi đạo xây dựng, mở rộng vùng sản xuất tập trung quy mô lớn các sản phẩm chủ lực của tỉnh, nhân rộng mô hình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp theo hướng hữu cơ đảm bảo ATTP cho tiêu dùng trong nước và hướng tới xuất khẩu	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thị xã, thành phố	Trong năm
1.4	Phối hợp với các Sở, ngành triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch về công tác bảo đảm ATTP như Nghị quyết số 43/2017/QH 14 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về ATTP giai đoạn 2016-2020; chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, Kế hoạch số 1982/KH/UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị triển khai các hoạt động tăng cường công tác ATTP trong tình hình mới;	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thị xã, thành phố	Trong năm

1.5	Triển khai các Chương trình phối hợp tuyên truyền, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn.	- Sở Nông nghiệp và PTNT - Hội Phụ nữ - Hội Nông dân	UBND huyện, thị xã, thành phố	Trong năm
2	Tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn			
2.1	Tiếp tục tổ chức triển khai các đề án sản xuất nông nghiệp đã được phê duyệt, đặc biệt chú trọng liên kết chuỗi giá trị, gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hướng hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (như VietGAP, VietGAHP...);	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - UBND các huyện, thành phố, thị xã.		Trong năm
2.2	Nâng rộng mô hình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản bao đảm an toàn thực phẩm; hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (như VietGap, VietGAHP), thực hành sản xuất tốt GMP, SSOP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - UBND các huyện, thành phố, thị xã .		Trong năm
3	Công tác thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm			
3.1	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm, tập trung vào các qui định, qui chuẩn kỹ thuật về sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các qui định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về an toàn thực phẩm theo qui định của pháp luật	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã	Trong năm
3.2	Phối hợp với các cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và đảm bảo an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm qui	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã	Trong năm

	dịnh của pháp luật về ATTP			
4	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm			
4.1	Tổ chức triển khai Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNN ngày 25/12/2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2018 quy định phương thức quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.	- Sở Nông nghiệp và PTNT: - UBND các huyện, thành phố, thị xã.	Trong năm	
4.2	Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản rủi ro cao, tiêu thụ nhiều nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp vi phạm an toàn thực phẩm	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã	Trong năm
4.3	Triển khai kế hoạch thanh tra chuyên ngành, kế hoạch kiểm tra liên ngành về chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm; ưu tiên thanh tra dột xuất cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, cơ sở giết mổ, cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm nhỏ lẻ nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm; truy xuất và xử lý triệt để các cơ sở sản xuất, kinh doanh đưa sản phẩm vi phạm chất lượng ra lưu thông trên thị trường	Thanh tra chuyên ngành NN và PTNT	Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường, Sở Y tế, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trong năm theo kế hoạch
5	Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực			
5.1	Tổ chức đào tạo, đào tạo nâng cáo cho cán bộ quản lý chất lượng an toàn thực phẩm	- Sở Nông nghiệp và PTNT - UBND các huyện, thị xã, thành phố		Trong năm
5.2	Dầu tư, bổ sung trang thiết bị cho hoạt động kiểm tra, giám sát, đặc biệt trang thiết bị kiểm tra nhanh tại hiện trường	- Sở Nông nghiệp và PTNT - Sở Tài chính		Trong năm